

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 152/2022/HS-ST

Ngày: 17/8/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Thắm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Thị Tám;
2. Ông Võ Văn Dương.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 127/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

A, sinh năm 1979 tại tỉnh Thái Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông B(chết) và bà C; có vợ tên D (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/11/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà M, địa chỉ: Ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 126/CT-VKS ngày 13/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Cử Chi để xét xử A về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 05 giờ 00 phút ngày 06/4/2022, A điều khiển xe gắn máy biển số 61FE-8853 từ nhà tại ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Bình Dương đến khu vực cầu Tân Thạnh Đông, huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, A điện thoại cho 01 người thanh niên (chưa rõ lai lịch) hỏi mua 600.000 đồng ma túy loại

Heroine, người thanh niên này đồng ý và kêu A chờ. Khoảng 30 phút sau, có 01 người thanh niên (chưa rõ lai lịch) điều khiển xe gắn máy không rõ biển số đến đưa cho A 01 gói nylon chứa ma túy, A đưa cho người thanh niên này 600.000 đồng. Mua ma túy xong, A điều khiển xe gắn máy trên Tỉnh lộ 15 thấy bãi đất trống nên dừng lại lấy trong gói nylon một ít ma túy để sử dụng, số ma túy còn lại trong gói nylon A gói lại bằng tờ giấy bạc bỏ vào gói thuốc lá hiệu Hero giấu trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe gắn máy đến quán cà phê vông tại địa chỉ số 89, Tỉnh lộ 15, ấp 11A, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi uống nước và ngủ. Đến khoảng 10 giờ 55 phút cùng ngày, A dậy tính tiền nước để đi về thì bị lực lượng Công an xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của A đang mặc có gói thuốc lá hiệu Hero, bên trong có chứa cuộn giấy bạc, trong cuộn giấy bạc có 01 gói nylon chứa ma túy nên tiến hành thu giữ, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với A về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với A dương tính (+) với chất ma túy Heroine.

Kết luận giám định số 2083/KL-KTHS ngày 13/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên A và hình dấu Công an xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi (ký hiệu mẫu m) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7161 gam, loại Heroine (BL 44).

Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội như sau: Qua xét hỏi tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ nên đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo A đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, về nhân thân: Ngày 24/11/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong mang số vụ 397/22 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên, 01 gói thuốc lá hiệu Hero và 01 tờ giấy bạc.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO có số imei 1: 868958050204932, số imei 2: 868958050204924 là phương tiện bị cáo dùng liên lạc mua ma túy và 01 xe máy biển số 61FE-8853, số máy ZS139FMB32139864, số khung không có.

- Trả cho bị cáo số tiền 797.000 đồng do không liên quan đến việc phạm tội.

Bị cáo A không tranh luận, không tự bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử khoan hồng xử mức án nhẹ để bị cáo sớm về đoàn tụ gia đình, làm người công dân có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi tàng trữ ma túy nhằm để sử dụng thì bị Công an xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang vào lúc 10 giờ 55 phút ngày 06/4/2022, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7161 gam, loại Heroine. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo A đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[2] Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã bất chấp. Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

Về nhân thân: Ngày 24/11/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để khoan hồng giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng ...”. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 397/22 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên, 01 gói thuốc lá hiệu Hero và 01 tờ giấy bạc, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO có số imei 1: 868958050204932, số imei 2: 868958050204924 là phương tiện bị cáo dùng liên lạc mua ma túy, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 xe máy biển số 61FE-8853, số máy ZS139FMB32139864, số khung không có: Qua xác minh, xe gắn máy trên do bà M đứng tên chủ sở hữu, trong quá trình sử dụng bị tai nạn gây khung sườn xe nên bà M vào tiệm sửa xe (không nhớ địa chỉ) thay khung sườn khác không có số khung; vào ngày 06/4/2022, bị cáo mượn xe của bà M đi công việc nhưng bị cáo sử dụng đi mua ma túy. Xe không đủ điều kiện lưu hành, bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 797.000 (bảy trăm chín mươi bảy nghìn) đồng là tiền của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử quyết định trả cho bị cáo.

[5] Về dân sự: Bà M là chủ sở hữu xe máy biển số 61FE-8853, bị cáo mượn xe của bà M đi công việc nhưng sử dụng đi mua ma túy và bị tịch thu, bà M có quyền yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự.

[6] Đối với đối tượng bán trái phép ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau. Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi không xét, Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

[7] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định: "...Người bị kết án phải trả án phí theo quyết định của Tòa án...", Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên như nêu trên là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo A 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/4/2022.

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong mang số vụ 397/22 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên; 01 gói thuốc lá hiệu Hero và 01 tờ giấy bạc.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO có số imei 1: 868958050204932, số imei 2: 868958050204924 và 01 xe máy biển số 61FE-8853, số máy ZS139FMB32139864, số khung không có.

+ Trả cho bị cáo A số tiền 797.000 (bảy trăm chín mươi bảy nghìn) đồng.

Các vật chứng nêu trên được liệt kê tại phiếu nhập kho vật chứng số 94/PNK ngày 21/6/2022, số 78/PNK ngày 13/5/2022, Giấy nộp tiền và Lệnh thanh toán ngày 27/5/2022 của Công an huyện Củ Chi (BL51-54).

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo A phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND huyện Củ Chi (02);
- Công an huyện Củ Chi (02);
- Chi cục THADS huyện Củ Chi (01);
- TAND TP. Hồ Chí Minh (01);
- Bộ phận THA hình sự (05);
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Thắm